

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 107/2020/DS-PT

Ngày 30-3-2021

“V/v tranh chấp hợp đồng góp hội”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN**

- Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Tuyền

Các Thẩm phán: Bà Huỳnh Thị Phương

Ông Nguyễn Phước Thanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Khổng Văn Đa - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Duyên - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An mở phiên tòa để xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 624/2020/TLPT-DS ngày 08 tháng 12 năm 2020 về “tranh chấp hợp đồng góp hội”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 176/2020/DS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử P thẩm số 22/2021/QĐ-PT ngày 15 tháng 01 năm 2021, giữa:

1. Nguyên đơn: Bà Bùi Thị Bích L, sinh năm 1968;

Địa chỉ: ấp R, xã M, huyện Đ, tỉnh Long An.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà L: Luật sư Võ Minh Chánh – Công ty TNHH luật Huy Phương thuộc đoàn luật sư tỉnh Long An.

2. Bị đơn:

- Bà Mai Hồng T (tên gọi khác: Nị), sinh năm 1980;

- Ông Nguyễn Minh T1, sinh năm 1980;

Người đại diện theo ủy quyền của bà T: Bà Nguyễn Thị Kim T2, sinh năm 1997.

Cùng địa chỉ: ấp M1, xã M, huyện Đ, tỉnh Long An.

(Theo Giấy ủy quyền chứng thực số 021678 quyền số 03TP/CC-SCC/HĐGD ngày 04 tháng 7 năm 2019 tại Văn phòng Công chứng Dương Thái Hoàng, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh)

Người đại diện theo ủy quyền của ông T1: Ông Ngô Ngọc T3, sinh năm 1966;

Địa chỉ: Số 5/12 Mễ Cốc, Phường 15, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh;

Địa chỉ L lạc: B13/8AC1 ấp 3A, xã B, huyện B, thành phố Hồ Chí Minh.

(Theo Hợp đồng ủy quyền công chứng số 14008, quyền số 12TP/CC-SCC/HĐGD ngày 18 tháng 12 năm 2019 tại Văn phòng Công chứng Lê Ngọc Minh, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An)

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Trần Thị Diễm P (tên gọi khác: Út), sinh năm 1990.

Địa chỉ: ấp R, xã M, huyện Đ, tỉnh Long An.

4. Người kháng cáo: Bị đơn bà Mai Hồng T, ông Nguyễn Văn T1.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 21 tháng 12 năm 2018 của nguyên đơn bà Bùi Thị Bích L và lời trình bày trong quá trình giải quyết vụ án như sau:

Bà L với vợ chồng bà T và ông T1 có mối quan hệ thân thiết với nhau. Vào ngày 27 tháng 9 năm 2018, bà T và ông T1 có chơi hụi dùm bà L tất cả là 450.000 phần hụi, chủ hụi là bà Trần Thị Diễm P. Đến ngày 27 tháng 10 năm 2018, bà T và ông T1 hốt hụi xong không giao lại tiền cho bà L. Bà T và ông T1 nói mượn bà L số tiền hốt hụi được là 1.327.500.000 đồng (một tỷ ba trăm hai mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng).

Đến ngày 28 tháng 10 năm 2018, ông T1 và bà T có nợ hụi dây hụi thứ nhất được khai (mở) vào ngày 27 tháng 10 năm 2018 do bà L làm chủ hụi; sau những lần hốt và đóng hụi chết thì tổng số tiền hụi bà T và ông T1 nợ bà L là 972.900.000 đồng (chín trăm bảy mươi hai triệu chín trăm nghìn đồng). Đến ngày 29 tháng 10 năm 2018, vợ chồng bà T và ông T1 có hỏi mượn của bà L số tiền là 650.000.000 đồng (sáu trăm năm mươi triệu đồng); cùng ngày 29 tháng 10 năm 2018 bà T và ông T1 có chốt hụi nợ bà L số tiền là 49.399.600 đồng (bốn mươi chín triệu ba trăm chín mươi chín nghìn sáu trăm đồng); cùng ngày bà L yêu cầu bà T và ông T1 viết giấy chốt nợ từ trước đến ngày 29 tháng 10 năm 2018 với tổng số tiền bà T và ông T1 nợ bà L là 52.350.000.000 đồng (năm mươi hai tỷ ba trăm năm mươi triệu đồng).

Cụ thể bà T và ông T1 có tham gia các dây hụi do bà L làm chủ thảo như sau:

1. Dây hụi mở ngày 07 tháng 10 năm 2018, hụi ngày, mỗi ngày khai 600 phần, mỗi phần đóng 200.000 đồng, hụi trong vòng một tháng 31 ngày (tức tổng số phần 18.600 phần), gồm 34 người, bà T tham gia 12.910 phần.

- Ngày 07 tháng 10 năm 2018, bà T kêu 43.000 đồng, sẽ hốt được số tiền 2.826.000.000 đồng (600 phần x 157.000 đồng x 30 ngày) - 60.000.000 đồng (tiền thảo) = 2.766.000.000 đồng; bà T đã đóng lại cho bà L 11.430 phần hụi sống số tiền 11.430 phần x 157.000 đồng = 1.794.510.000 đồng; số tiền bà T nhận về: 971.490.000 đồng. Ngoài ra, bà L có châu trước cho bà T 900 phần với tổng số tiền nhận là 900 phần x 157.000 đồng x 30 ngày - 90.000.000 đồng (tiền thảo) = 4.149.000.000 đồng. Số tiền bà T nhận về là 5.120.490.000 đồng (năm tỷ một trăm hai mươi triệu bốn trăm chín mươi nghìn đồng).

- Ngày 08 tháng 10 năm 2018, bà T kêu 43.000 đồng, sẽ hốt được 2.791.800.000 đồng; bà T đã đóng lại cho bà Liền 10.830 phần hụi sống số tiền 1.700.310.000 đồng + 300.000.000 đồng (1.500 phần hụi chết) = 2.000.310.000 đồng. Số tiền bà T nhận về là 791.490.000 đồng (bảy trăm chín mươi một triệu bốn trăm chín mươi nghìn đồng).

- Ngày 9 tháng 10 năm 2018, bà T kêu 43.000 đồng, sẽ hốt được 2.817.600.000 đồng; bà T đã đóng lại cho bà L 10.230 phần hụi sống số tiền 1.606.110.000 đồng + 420.000.000 đồng (2.100 phần hụi chết) = 2.026.110.000 đồng. Số tiền bà T nhận về là 791.490.000 đồng (bảy trăm chín mươi một triệu bốn trăm chín mươi nghìn đồng).

- Ngày 10 tháng 10 năm 2018, bà T kêu 43.000 đồng, sẽ hốt được 2.843.400.000 đồng; bà T đã đóng lại cho bà L 9.630 phần hụi sống số tiền 1.511.910.000 đồng + 540.000.000 đồng (2.700 phần hụi chết) = 2.026.110.000 đồng. Số tiền bà T nhận về là 791.490.000 đồng (bảy trăm chín mươi một triệu bốn trăm chín mươi nghìn đồng).

- Ngày 11 tháng 10 năm 2018, bà T kêu 42.000 đồng, sẽ hốt được 2.884.800.000 đồng, bà T đã đóng lại cho bà L 9.030 phần hụi sống số tiền 1.426.740.000 đồng + 660.000.000 đồng (3.300 phần hụi chết) = 2.086.740.000 đồng. Số tiền bà T nhận về là 798.060.000 đồng (bảy trăm chín mươi tám triệu không trăm sáu mươi nghìn đồng).

- Ngày 12 tháng 10 năm 2018, bà T kêu 43.000 đồng, hốt được số tiền 1.978.250.000 đồng; bà T đã đóng lại cho bà L 8.620 phần hụi sống số tiền 1.353.340.000 đồng + 780.000.000 đồng (3.900 phần hụi chết) = 2.133.340.000 đồng. Bà T phải góp lại số tiền là 155.090.000 đồng (một trăm năm mươi lăm triệu không trăm chín mươi nghìn đồng).

- Ngày 13 tháng 10 năm 2018, bà T kêu 42.000 đồng, hốt 600 phần được số tiền 2.935.200.000 đồng, bà T đã đóng lại cho bà L 8.020 phần hụi sống số tiền 1.267.160.000 đồng + 862.000.000 đồng (4.310 phần hụi chết) = 2.129.160.000 đồng. Bà T nhận về số tiền 806.040.000 đồng (tám trăm lẻ sáu triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng).

- Ngày 14 tháng 10 năm 2018, bà T kê 43.000 đồng, hót 330 phần được số tiền 1.620.630.000 đồng, bà T đã đóng lại cho bà L 7.690 phần hui sống số tiền 1.207.303.000 đồng + 982.000.000 đồng (4.910 phần hui chết) = 2.187.303.000 đồng. Bà T phải góp lại số tiền 566.673.000 đồng (năm trăm sáu mươi sáu triệu sáu trăm bảy mươi ba nghìn đồng).

- Ngày 15 tháng 10 năm 2018, bà T kê 42.000 đồng, hót 340 phần được số tiền 1.691.840.000 đồng, bà T đã đóng lại cho bà L 7.350 phần hui sống số tiền 1.161.300.000 đồng + 1.048.000.000 đồng (5.240 phần hui chết) = 2.209.300.000 đồng. Bà T phải góp lại số tiền 517.460.000 đồng (năm trăm mười bảy triệu bốn trăm sáu mươi nghìn đồng).

- Ngày 16 tháng 10 năm 2018, bà T kê 42.000 đồng, hót 250 phần được số tiền 1.254.500.000 đồng, bà T đã đóng lại cho bà L 7.100 phần hui sống số tiền 1.121.800.000 đồng + 1.116.000.000 đồng (5.580 phần hui chết) = 2.237.800.000 đồng. Bà T phải góp lại số tiền 983.300.000 đồng (chín trăm tám mươi ba triệu ba trăm nghìn đồng).

- Ngày 17 tháng 10 năm 2018, bà T kê 43.000 đồng, hót 420 phần được số tiền 2.116.800.000 đồng, bà T đã đóng lại cho bà L 6.680 phần hui sống số tiền 1.048.760.000 đồng + 1.166.000.000 đồng (5.830 phần hui chết) = 2.214.760.000 đồng. Bà T phải góp lại số tiền 97.960.000 đồng (chín mươi bảy triệu chín trăm sáu mươi nghìn đồng).

- Ngày 18 tháng 10 năm 2018, bà T kê 40.000 đồng, hót 460 phần được số tiền 2.364.400.000 đồng, bà T đã đóng lại cho bà L 6.220 phần hui sống số tiền 995.200.000 đồng + 1.250.000.000 đồng (6.250 phần hui chết) = 2.245.200.000 đồng. Bà T nhận về số tiền 119.200.000 đồng (một trăm mười chín triệu hai trăm nghìn đồng).

- Ngày 19 tháng 10 năm 2018, bà T kê 40.000 đồng, hót 510 phần được số tiền 2.364.400.000 đồng, bà T đã đóng lại cho bà L 5.710 phần hui sống số tiền 925.020.000 đồng + 1.342.000.000 đồng (6.710 phần hui chết) = 2.267.020.000 đồng. Bà T nhận về số tiền 97.380.000 đồng (chín mươi bảy triệu ba trăm tám mươi nghìn đồng).

- Ngày 20 tháng 10 năm 2018, bà T kê 35.000 đồng, hót 550 phần được số tiền 2.917.750.000 đồng, bà T đã đóng lại cho bà L 5.160 phần hui sống số tiền 851.400.000 đồng + 1.444.000.000 đồng (7.220 phần hui chết) = 2.295.400.000 đồng. Bà T nhận về số tiền 622.350.000 đồng (sáu trăm hai mươi hai triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng).

- Ngày 21 tháng 10 năm 2018, bà T kê 35.000 đồng, hót 580 phần được số tiền 3.097.200.000 đồng, bà T đã đóng lại cho bà L 4.580 phần hui sống số tiền 775.700.000 đồng + 1.554.000.000 đồng (7.770 phần hui chết) = 2.329.700.000 đồng. Bà T nhận về số tiền 767.500.000 đồng (bảy trăm sáu mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng).

- Ngày 22 tháng 10 năm 2018, bà T kê 34.000 đồng, hót 600 phần được số tiền 3.234.000.000 đồng, bà T đã đóng lại cho bà L 3.980 phần hui sống số tiền

660.680.000 đồng + 1.670.000.000 đồng (8.350 phần hụi chết) = 2.330.680.000 đồng. Bà T nhận về số tiền 903.320.000 đồng (chín trăm lẻ ba triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng).

- Ngày 23 tháng 10 năm 2018, bà T kê 35.000 đồng, hốt 600 phần được số tiền 3.246.000.000 đồng, bà T đã đóng lại cho bà L 3.380 phần hụi sống số tiền 557.700.000 đồng + 1.790.000.000 đồng (8.950 phần hụi chết) = 2.347.700.000 đồng. Bà T nhận về số tiền 898.300.000 đồng (tám trăm chín mươi tám triệu ba trăm nghìn đồng).

- Ngày 24 tháng 10 năm 2018, bà T kê 35.000 đồng, hốt 600 phần được số tiền 3.267.000.000 đồng, bà T đã đóng lại cho bà L 2.780 phần hụi sống số tiền 458.700.000 đồng + 1.910.000.000 đồng (9.550 phần hụi chết) = 2.368.700.000 đồng. Bà T nhận về số tiền 898.300.000 đồng (tám trăm chín mươi tám triệu ba trăm nghìn đồng).

- Ngày 25 tháng 10 năm 2018, bà T kê 34.000 đồng, hốt 440 phần được số tiền 2.416.480.000 đồng, bà T đã đóng lại cho bà L 2.340 phần hụi sống số tiền 388.440.000 đồng + 2.030.000.000 đồng (10.150 phần hụi chết) = 2.418.440.000 đồng. Bà T phải góp lại số tiền 1.960.000 đồng (một triệu chín trăm sáu mươi nghìn đồng).

- Ngày 26 tháng 10 năm 2018, bà T kê 34.000 đồng, hốt 550 phần được số tiền 3.039.300.000 đồng, bà T đã đóng lại cho bà L 1.790 phần hụi sống số tiền 295.350.000 đồng + 2.118.000.000 đồng (10.590 phần hụi chết) = 2.413.350.000 đồng. Bà T nhận về số tiền 625.950.000 đồng (sáu trăm hai mươi lăm triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng).

- Ngày 27 tháng 10 năm 2018, bà T kê 32.000 đồng, hốt 510 phần được số tiền 2.845.800.000 đồng, bà T đã đóng lại cho bà L 1.280 phần hụi sống số tiền 215.040.000 đồng + 2.228.000.000 đồng (11.140 phần hụi chết) = 2.443.040.000 đồng. Bà T nhận về số tiền 402.760.000 đồng (bốn trăm lẻ hai triệu bảy trăm sáu mươi nghìn đồng).

- Ngày 28 tháng 10 năm 2018, bà T kê 30.000 đồng, hốt 490 phần được số tiền 2.758.700.000 đồng, bà T đã đóng lại cho bà L 790 phần hụi sống số tiền 134.300.000 đồng + 2.330.000.000 đồng (11.650 phần hụi chết) = 2.443.040.000 đồng. Bà T nhận về số tiền 294.400.000 đồng (hai trăm chín mươi bốn triệu bốn trăm nghìn đồng).

- Ngày 29 tháng 10 năm 2018, bà T kê 30.000 đồng, hốt 520 phần được số tiền 2.943.200.000 đồng, bà T đã đóng lại cho bà L 250 phần hụi sống số tiền 45.900.000 đồng + 2.428.000.000 đồng (12.140 phần hụi chết) = 2.443.040.000 đồng. Bà T nhận về số tiền 469.300.000 đồng (bốn trăm sáu mươi chín triệu ba trăm nghìn đồng).

- Ngày 30 tháng 10 năm 2018, bà T kê 28.000 đồng, hốt 250 phần được số tiền 1.426.000.000 đồng, bà T đã đóng lại cho bà L 2.532.000.000 đồng (12.660 phần hụi chết) = 2.532.000.000 đồng. Bà T còn phải góp số tiền 1.106.000.000 đồng (một tỷ một trăm lẻ sáu triệu đồng).

Từ ngày 31 tháng 10 năm 2018, bà T và ông T1 phải góp số tiền hội chết mỗi ngày 2.582.000 đồng cho đến ngày 06 tháng 11 năm 2018 tương đương với 18.074.000.000 đồng (mười tám tỷ không trăm bảy mươi bốn triệu đồng) nhưng bà T và ông T1 không góp tiếp số tiền trên.

2. Dây hội mở ngày 27 tháng 10 năm 2018, hội ngày, mỗi ngày khai 550 phần, mỗi phần đóng 200.000 đồng, hội trong vòng một tháng 31 ngày (tức tổng số phần 17.050 phần), gồm 34 người, bà T tham gia 14.040 phần.

- Ngày 27 tháng 10 năm 2018, bà T kêu 42.000 đồng, sẽ hót được 550 phần số tiền 2.552.000.000 (đã trừ tiền thảo hội), bà T đã đóng lại cho bà L 12.110 phần hội sống số tiền 1.913.380.000 đồng; số tiền bà T nhận về số tiền 638.620.000 đồng. Ngoài ra, bà L có châu trước cho bà T 1.200 phần với tổng số tiền đã nhận là 5.568.000.000 đồng. Số tiền bà T nhận về là 6.206.620.000 đồng (sáu tỷ hai trăm lẻ sáu triệu sáu trăm hai mươi nghìn đồng).

- Ngày 28 tháng 10 năm 2018, bà T kêu 42.000 đồng, hót 550 phần được số tiền 2.575.100.000 đồng, bà T đã góp lại cho bà L 11.560 phần hội sống số tiền 1.826.480.000 đồng + 350.000.000 đồng (1.750 phần hội chết) = 2.176.480.000 đồng. Bà T nhận về số tiền là 398.620.000 đồng (ba trăm chín mươi tám triệu sáu trăm hai mươi nghìn đồng).

- Ngày 29 tháng 10 năm 2018, bà T kêu 42.000 đồng, hót 550 phần được số tiền 2.598.200.000 đồng, bà T đã góp lại cho bà L 11.010 phần hội sống số tiền 1.739.580.000 đồng + 460.000.000 đồng (2.300 phần hội chết) = 2.443.040.000 đồng. Bà T nhận về số tiền là 398.620.000 đồng (ba trăm chín mươi tám triệu sáu trăm hai mươi nghìn đồng).

- Ngày 30 tháng 10 năm 2018, bà T kêu 42.000 đồng, hót 550 phần được số tiền 2.621.300.000 đồng, bà T đã góp lại cho bà L 11.460 phần hội sống số tiền 1.652.680.000 đồng + 570.000.000 đồng (2.850 phần hội chết) = 2.443.040.000 đồng. Bà T nhận về số tiền 398.620.000 đồng (ba trăm chín mươi tám triệu sáu trăm hai mươi nghìn đồng).

Từ ngày 31 tháng 10 năm 2018, bà T và ông T1 phải góp số tiền hội chết mỗi ngày 3.400 phần x 200.000 đồng x 27 ngày cho đến ngày 06 tháng 11 năm 2018 tương đương với 18.360.000.000 đồng + 1.380.000.000 đồng, trừ phần sống đã đóng là 7.130.120.000 đồng. Như vậy, bà T và ông T1 phải góp số tiền 12.609.880.000 đồng nhưng bà T và ông T1 không góp tiếp số tiền trên cho bà L.

3. Dây hội mở ngày 17 tháng 10 năm 2018, hội ngày, mỗi ngày khai 600 phần, mỗi phần đóng 200.000 đồng, hội trong vòng một tháng 30 ngày (tức tổng số phần 18.000 phần), gồm 34 người, bà T tham gia 13.650 phần.

- Ngày 17 tháng 10 năm 2018, bà T kêu 42.000 đồng, hót được số tiền 2.689.200.000 (đã trừ tiền thảo hội), bà T đã góp lại cho bà L 12.050 phần hội sống số tiền 1.891.850.000 đồng. Số tiền bà T nhận về 797.350.000 đồng (bảy trăm chín mươi bảy triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng). Ngoài ra, bà L có châu trước cho bà T 1.000 phần với tổng số tiền nhận là 4.482.000.000 đồng (bốn tỷ

bốn trăm tám mươi hai triệu đồng). Vậy số tiền bà T nhận về 5.279.350.000 đồng (năm tỷ hai trăm bảy mươi chín triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng).

- Ngày 18 tháng 10 năm 2018, bà T kê 42.000 đồng, hốt 460 phần được số tiền 2.068.160.000 đồng, bà T đã góp lại cho bà L 11.590 phần hui sống số tiền 1.819.630.000 đồng + 320.000.000 đồng (1.600 phần hui chết) = 2.176.480.000 đồng. Bà T phải góp số tiền 71.470.000 đồng (bảy mươi một triệu bốn trăm bảy mươi nghìn đồng).

- Ngày 19 tháng 10 năm 2018, bà T kê 42.000 đồng, hốt 600 phần được số tiền 2.723.400.000 đồng, bà T đã góp lại cho bà L 10.990 phần hui sống số tiền 1.736.420.000 đồng + 412.000.000 đồng (2.060 phần hui chết) = 2.443.040.000 đồng. Bà T nhận về số tiền 574.980.000 đồng (năm trăm bảy mươi bốn triệu chín trăm tám mươi nghìn đồng).

- Ngày 20 tháng 10 năm 2018, bà T kê 42.000 đồng, hốt 600 phần được số tiền 2.764.800.000 đồng, bà T đã góp lại cho bà L 10.390 phần hui sống số tiền 1.641.620.000 đồng + 532.000.000 đồng (2.660 phần hui chết) = 2.173.620.000 đồng. Bà T nhận về tiền 591.180.000 đồng (năm trăm chín mươi một triệu một trăm tám mươi nghìn đồng).

- Ngày 21 tháng 10 năm 2018, bà T kê 42.000 đồng, hốt 540 phần được số tiền 2.511.000.000 đồng, bà T đã đóng lại cho bà L 9.850 phần hui sống số tiền 1.556.300.000 đồng + 652.000.000 đồng (3.260 phần hui chết) = 2.173.620.000 đồng. Bà T phải góp số tiền 34.680.000 đồng (ba mươi bốn triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng).

- Ngày 22 tháng 10 năm 2018, bà T kê 42.000 đồng, hốt 590 phần được số tiền 2.768.280.000 đồng, bà T đã góp lại cho bà L 9.260 phần hui sống số tiền 1.463.080.000 đồng + 760.000.000 đồng (3.800 phần hui chết) = 2.223.080.000 đồng. Bà T nhận về số tiền 545.200.000 đồng (năm trăm bốn mươi lăm triệu hai trăm nghìn đồng).

- Ngày 23 tháng 10 năm 2018, bà T kê 42.000 đồng, hốt 410 phần được số tiền 1.950.370.000 đồng, bà T đã đóng lại cho bà L 8.850 phần hui sống số tiền 1.407.150.000 đồng + 878.000.000 đồng (4.390 phần hui chết) = 2.285.150.000 đồng. Bà T phải góp số tiền 334.780.000 đồng (ba trăm ba mươi bốn triệu bảy trăm tám mươi nghìn đồng).

- Ngày 24 tháng 10 năm 2018, bà T kê 40.000 đồng, hốt 410 phần được số tiền 1.976.200.000 đồng, bà T đã góp lại cho bà L 8.440 phần hui sống số tiền 1.350.400.000 đồng + 960.000.000 đồng (4.800 phần hui chết) = 2.310.400.000 đồng. Bà T phải góp số tiền 334.200.000 đồng (ba trăm ba mươi bốn triệu hai trăm nghìn đồng).

- Ngày 25 tháng 10 năm 2018, bà T kê 40.000 đồng, hốt 590 phần được số tiền 2.867.400.000 đồng, bà T đã đóng lại cho bà L 7.850 phần hui sống số tiền 1.256.000.000 đồng + 1.042.000.000 đồng (5.200 phần hui chết) = 2.285.150.000 đồng. Bà T nhận về số tiền 569.400.000 đồng (năm trăm sáu mươi chín triệu bốn trăm nghìn đồng).

- Ngày 26 tháng 10 năm 2018, bà T kê 40.000 đồng, hốt 440 phần được số tiền 2.205.000.000 đồng, bà T đã đóng lại cho bà L 7.410 phần hui sống số tiền 1.185.600.000 đồng + 1.160.000.000 đồng (5.800 phần hui chết) = 2.285.150.000 đồng. Bà T phải góp số tiền 140.600.000 đồng (một trăm bốn mươi triệu sáu trăm nghìn đồng).

- Ngày 27 tháng 10 năm 2018, bà T kê 38.000 đồng, hốt 460 phần được số tiền 2.289.880.000 đồng, bà T đã góp lại cho bà L 6.950 phần hui sống số tiền 1.125.900.000 đồng + 1.248.000.000 đồng (6.240 phần hui chết) = 2.285.150.000 đồng. Bà T phải góp số tiền 84.020.000 đồng (tám mươi bốn triệu không trăm hai mươi nghìn đồng).

- Ngày 28 tháng 10 năm 2018, bà T kê 37.000 đồng, hốt 460 phần được số tiền 2.315.640.000 đồng, bà T đã góp lại cho bà L 6.490 phần hui sống số tiền 1.057.870.000 đồng + 1.340.000.000 đồng (6.700 phần hui chết) = 2.285.150.000 đồng. Bà T phải góp số tiền 82.230.000 đồng (tám mươi hai triệu hai trăm ba mươi nghìn đồng).

- Ngày 29 tháng 10 năm 2018, bà T kê 37.000 đồng, hốt 420 phần được số tiền 2.171.820.000 đồng, bà T đã góp lại cho bà L 6.070 phần hui sống số tiền 989.410.000 đồng + 1.432.000.000 đồng (7.160 phần hui chết) = 2.285.150.000 đồng. Bà T phải góp số tiền 249.590.000 đồng (hai trăm bốn mươi chín triệu năm trăm chín mươi nghìn đồng).

- Ngày 30 tháng 10 năm 2018, bà T kê 39.000 đồng, hốt 496 phần được số tiền 2.517.696.000 đồng, bà T góp cho bà L 5.574 phần hui sống số tiền 896.500.000 đồng + 1.516.000.000 đồng (7.580 phần hui chết) = 2.285.150.000 đồng. Bà T nhận về số tiền 105.196.000 đồng (một trăm lẻ năm triệu một trăm chín mươi sáu nghìn đồng) .

Từ ngày 31 tháng 10 năm 2018, bà T và ông T1 phải nộp số tiền hui chết là 38.095.200.000 đồng trừ cho phần góp hui sống là 19.377.780.000 đồng = 18.717.720.000 đồng nhưng bà T và ông T1 không góp tiếp số tiền trên.

4. Ngày 28 tháng 10 năm 2018 bà T và ông T1 còn nợ tiền hui bà L là 972.900.000 đồng (chín trăm bảy mươi hai triệu chín trăm nghìn đồng).

5. Ngày 29 tháng 10 năm 2018 bà T và ông T1 còn nợ tiền vay bà L là 650.000.000 đồng (sáu trăm năm mươi triệu đồng).

Như vậy tổng số tiền bà T và ông T1 còn nợ bà L là 12.609.880.000 đồng (dây hui ngày 27 tháng 10 năm 2018) + 18.717.720.000 đồng (dây hui ngày 17 tháng 10 năm 2018) + 18.074.000.000 đồng (dây hui ngày 07 tháng 10 năm 2018) + 1.327.500.000 đồng (tiền hui bà T chơi dùm) + 972.900.000 đồng (tiền hui nợ ngày 28 tháng 10 năm 2018) + 650.000.000 đồng (tiền nợ vay ngày 29 tháng 10 năm 2018) = 52.352.000.000 đồng (năm mươi hai tỷ ba trăm năm mươi hai triệu đồng) nhưng bà L chỉ yêu cầu bà T và ông T1 trả nợ theo giấy mượn tiền mặt và chốt hui ngày 29 tháng 10 năm 2018 giữa bà L và bà T là 52.350.000.000 đồng (năm mươi hai tỷ ba trăm năm mươi triệu đồng). Bà L yêu cầu bà T và ông T1 phải L đối trả cho bà L số tiền là 52.350.000.000 đồng (năm mươi hai tỷ ba trăm năm mươi triệu đồng).

Bị đơn bà Mai Hồng T có lời trình bày như sau: Bà T (tên thường gọi là Nị) và bà L quen biết nhau do có tham gia chơi hụi từ năm 2015. Bà T xác định không biết giấy mượn tiền mặt và chốt hụi ngày 29 tháng 10 năm 2018 và cũng không ký, viết tên vào giấy mượn tiền mặt và chốt hụi do bà L xuất trình cho Tòa án.

Bà T có tham gia chơi hụi cùng bà L do bà P làm thảo hụi; bà T chơi cùng bà L 450 phần. Đến ngày 27 tháng 10 năm 2018 thì bà T có hốt hụi được số tiền 1.327.500.000 đồng nhưng bà T đã giao cho bà L bằng cách bà L châu hụi đây ngày 27 tháng 10 năm 2018 của bà L. Khi giao tiền không có giấy tờ, vì được tính cân trừ tiền hụi với bà L. Việc bà T chơi hụi do bà L làm thảo hụi thì chồng bà T là ông T1 hoàn toàn không biết, ông T1 không có cùng bà T chơi hụi của bà L và ông T1 cũng chưa từng cùng bà T mượn của bà L số tiền 650.000.000 đồng. Việc chơi hụi giữa bà T với bà L chỉ là giao dịch dân sự riêng của bà T với bà L, không liên quan đến ông T1.

Trong thời gian chơi hụi, các dây hụi bà T tham gia đều bị lỗ và phần tiền hốt hụi các dây sau cũng bị cản trừ để đóng lại cho chủ hụi nên không có nhận tiền mặt để đem về nhà phục vụ cho nhu cầu sinh hoạt, chi phí trong gia đình nên đây chỉ là nợ riêng do bà T tham gia. Cụ thể, bà T có tham gia các dây hụi do bà L làm thảo hụi như sau:

1. Dây hụi mở ngày 07 tháng 10 năm 2018, hụi ngày, mỗi ngày khai 600 phần, mỗi phần đóng 200.000 đồng, hụi trong vòng một tháng 31 ngày (tức tổng số phần 18.600 phần), bà T không rõ tham gia bao nhiêu phần, bà T tham gia 12.900 phần, đã hốt 12.820 phần.

- Ngày 07 tháng 10 năm 2018, bà T kêu 43.000 đồng, bà T hốt 600 phần và 900 phần hụi châu trước, tổng số tiền hốt được là 6.915.000.000 đồng, bà T đóng lại cho bà L 11.400 phần hụi sống tương ứng số tiền 1.789.800.000 đồng. Số tiền bà T nhận về là 5.125.200.000 đồng (năm tỷ một trăm hai mươi lăm triệu hai trăm nghìn đồng).

- Ngày 8 tháng 10 năm 2018, bà T kêu 43.000 đồng, bà T hốt 600 phần, tổng số tiền hốt được là 2.791.800.000 đồng, bà T góp lại cho bà L 1.695.600.000 đồng (10.800 phần hụi sống) + 300.000.000 (1.500 phần hụi chết) = 1.995.600.000 đồng. Số tiền bà T nhận về là 796.200.000 đồng (bảy trăm chín mươi sáu triệu hai trăm nghìn đồng).

- Ngày 09 tháng 10 năm 2018, bà T kêu 43.000 đồng, bà T hốt 600 phần, tổng số tiền hốt được là 2.817.600.000 đồng, bà T góp lại cho bà L 1.601.400.000 đồng (10.200 phần hụi sống) + 420.000.000 (2.100 phần hụi chết) = 2.021.400.000 đồng. Số tiền bà T nhận về là 796.200.000 đồng (bảy trăm chín mươi sáu triệu hai trăm nghìn đồng).

- Ngày 10 tháng 10 năm 2018, bà T kêu 43.000 đồng, bà T hốt 600 phần, tổng số tiền hốt được là 2.843.400.000 đồng, bà T góp lại cho bà L 1.507.200.000 đồng (9.600 phần hụi sống) + 540.000.000 (2.700 phần hụi chết) = 2.047.200.000 đồng. Số tiền bà T nhận về là 796.200.000 đồng (bảy trăm chín mươi sáu triệu hai trăm nghìn đồng).

- Ngày 11 tháng 10 năm 2018, bà T kê 42.000 đồng, bà T hót 600 phần, tổng số tiền hót được là 2.884.800.000 đồng, bà T góp lại cho bà L 1.422.000.000 đồng (9.000 phần hui sống) + 660.000.000 (3.300 phần hui chết) = 2.082.000.000 đồng. Số tiền bà T nhận về là 802.800.000 đồng (tám trăm lẻ hai triệu tám trăm nghìn đồng).

- Ngày 12 tháng 10 năm 2018, bà T kê 43.000 đồng, bà T hót 410 phần, tổng số tiền hót được là 1.978.250.000 đồng, bà T góp lại cho bà L 1.348.630.000 đồng (8.590 phần hui sống) + 780.000.000 (3.900 phần hui chết) = 2.128.630.000 đồng. Số tiền bà T góp lại là 150.380.000 đồng (một trăm năm mươi triệu ba trăm tám mươi nghìn đồng).

- Ngày 13 tháng 10 năm 2018, bà T kê 43.000 đồng, bà T hót 600 phần, tổng số tiền hót được là 2.935.200.000 đồng, bà T góp lại cho bà L 1.262.420.000 đồng (7.990 phần hui sống) + 862.000.000 (4.310 phần hui chết) = 2.124.420.000 đồng. Số tiền bà T nhận về là 810.780.000 đồng (tám trăm mười triệu bảy trăm tám mươi nghìn đồng).

- Ngày 14 tháng 10 năm 2018, bà T kê 43.000 đồng, bà T hót 330 phần, tổng số tiền hót được là 1.620.630.000 đồng, bà T góp lại cho bà L 1.202.620.000 đồng (7.660 phần hui sống) + 982.000.000 (4.910 phần hui chết) = 2.184.620.000 đồng. Số tiền bà T góp lại là 563.990.000 đồng (năm trăm sáu mươi ba triệu chín trăm chín mươi nghìn đồng).

- Ngày 15 tháng 10 năm 2018, bà T kê 42.000 đồng, bà T hót 340 phần, tổng số tiền hót được là 1.691.840.000 đồng, bà T góp lại cho bà L 1.156.560.000 đồng (7.320 phần hui sống) + 1.048.000.000 (5.240 phần hui chết) = 2.204.560.000 đồng. Số tiền bà T góp lại là 512.720.000 đồng (năm trăm mười hai triệu bảy trăm hai mươi nghìn đồng).

- Ngày 16 tháng 10 năm 2018, bà T kê 42.000 đồng, bà T hót 250 phần, tổng số tiền hót được là 1.254.500.000 đồng, bà T góp lại cho bà L 1.117.060.000 đồng (7.070 phần hui sống) + 1.116.000.000 (5.580 phần hui chết) = 2.233.060.000 đồng. Số tiền bà T góp lại là 978.560.000 đồng (chín trăm bảy mươi tám triệu năm trăm sáu mươi nghìn đồng).

- Ngày 17 tháng 10 năm 2018, bà T kê 43.000 đồng, bà T hót 420 phần, tổng số tiền hót được là 2.116.800.000 đồng, bà T góp lại cho bà L 1.044.050.000 đồng (6.650 phần hui sống) + 1.166.000.000 (5.830 phần hui chết) = 2.210.050.000 đồng. Số tiền bà T góp lại là 93.250.000 đồng (chín mươi ba triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

- Ngày 18 tháng 10 năm 2018, bà T kê 40.000 đồng, bà T hót 340 phần, tổng số tiền hót được là 1.747.600.000 đồng, bà T góp lại cho bà L 1.009.600.000 đồng (6.310 phần hui sống) + 1.250.000.000 (6.250 phần hui chết) = 2.259.600.000 đồng. Số tiền bà T góp lại là 512.000.000 đồng (năm trăm mười hai triệu đồng).

- Ngày 19 tháng 10 năm 2018, bà T kê 40.000 đồng, bà T hót 510 phần, tổng số tiền hót được là 2.641.800.000 đồng, bà T góp lại cho bà L 928.000.000

đồng (5.800 phần hui sống) + 1.318.000.000 (6.590 phần hui chết) = 2.246.000.000 đồng. Số tiền bà T nhận về là 395.800.000 đồng (ba trăm chín mươi lăm triệu tám trăm nghìn đồng).

- Ngày 20 tháng 10 năm 2018, bà T kêu 35.000 đồng, bà T hót 550 phần, tổng số tiền hót được là 2.917.750.000 đồng, bà T góp lại cho bà L 866.250.000 đồng (5.250 phần hui sống) + 1.420.000.000 (7.100 phần hui chết) = 2.286.250.000 đồng. Số tiền bà T nhận về là 631.500.000 đồng (sáu trăm ba mươi một triệu năm trăm nghìn đồng).

- Ngày 21 tháng 10 năm 2018, bà T kêu 35.000 đồng, bà T hót 580 phần, tổng số tiền hót được là 3.097.200.000 đồng, bà T góp lại cho bà L 770.550.000 đồng (4.670 phần hui sống) + 1.530.000.000 (7.650 phần hui chết) = 2.300.550.000 đồng. Số tiền bà T nhận về là 796.650.000 đồng (bảy trăm chín mươi sáu triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng).

- Ngày 22 tháng 10 năm 2018, bà T kêu 34.000 đồng, bà T hót 600 phần, tổng số tiền hót được là 3.234.000.000 đồng, bà T góp lại cho bà L 675.620.000 đồng (4.070 phần hui sống) + 1.646.000.000 (8.230 phần hui chết) = 2.321.620.000 đồng. Số tiền bà T nhận về là 912.380.000 đồng (chín trăm mười hai triệu ba trăm tám mươi nghìn đồng).

- Ngày 23 tháng 10 năm 2018, bà T kêu 35.000 đồng, bà T hót 600 phần, tổng số tiền hót được là 3.246.000.000 đồng, bà T góp lại cho bà L 572.550.000 đồng (3.470 phần hui sống) + 1.766.000.000 (8.830 phần hui chết) = 2.338.550.000 đồng. Số tiền bà T nhận về là 907.450.000 đồng (chín trăm lẻ bảy triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng).

- Ngày 24 tháng 10 năm 2018, bà T kêu 35.000 đồng, bà T hót 600 phần, tổng số tiền hót được là 3.267.000.000 đồng, bà T góp lại cho bà L 473.550.000 đồng (2.870 phần hui sống) + 1.886.000.000 (9.430 phần hui chết) = 2.359.550.000 đồng. Số tiền bà T nhận về là 907.450.000 đồng (chín trăm lẻ bảy triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng).

- Ngày 25 tháng 10 năm 2018, bà T kêu 34.000 đồng, bà T hót 440 phần, tổng số tiền hót được là 2.416.480.000 đồng, bà T góp lại cho bà L 403.380.000 đồng (2.430 phần hui sống) + 2.006.000.000 (10.030 phần hui chết) = 2.409.380.000 đồng. Số tiền bà T nhận về là 7.100.000 đồng (bảy triệu một trăm nghìn đồng).

- Ngày 26 tháng 10 năm 2018, bà T kêu 34.000 đồng, bà T hót 590 phần, tổng số tiền hót được là 3.260.340.000 đồng, bà T góp lại cho bà L 305.440.000 đồng (1.840 phần hui sống) + 2.094.000.000 (10.470 phần hui chết) = 2.399.440.000 đồng. Số tiền bà T nhận về là 860.900.000 đồng (tám trăm sáu mươi triệu chín trăm nghìn đồng).

- Ngày 27 tháng 10 năm 2018, bà T kêu 32.000 đồng, bà T hót 600 phần, tổng số tiền hót được là 2.845.800.000.000 đồng, bà T góp lại cho bà L 223.440.000 đồng (1.330 phần hui sống) + 2.212.000.000 đồng (11.060 phần hui

chết) = 2.435.440.000 đồng. Số tiền bà T nhận về là 410.360.000 đồng (bốn trăm mười triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng).

- Ngày 28 tháng 10 năm 2018, bà T kêu 30.000 đồng, bà T hốt 490 phần, tổng số tiền hốt được là 2.758.700.000 đồng, bà T góp lại cho bà L 142.800.000 đồng (840 phần hụi sống) + 2.314.000.000 đồng (11.570 phần hụi chết) = 2.456.800.000 đồng. Số tiền bà T nhận về là 301.900.000 đồng (ba trăm lẻ một triệu chín trăm nghìn đồng).

- Ngày 29 tháng 10 năm 2018, bà T kêu 30.000 đồng, bà T hốt 560 phần, tổng số tiền hốt được là 3.169.600.000 đồng, bà T đóng lại cho bà L 47.600.000 đồng (280 phần hụi sống) + 2.412.000.000 đồng (12.060 phần hụi chết) = 2.459.600.000 đồng. Số tiền bà T nhận về là 710.000.000 đồng (bảy trăm mười triệu đồng).

- Ngày 30 tháng 10 năm 2018, bà T kêu 28.000 đồng, bà T hốt 200 phần, tổng số tiền hốt được là 1.140.800.000 đồng, bà T góp lại cho bà L 13.760.000 đồng (80 phần hụi sống) + 2.524.000.000 đồng (12.620 phần hụi chết) = 2.537.760.000 đồng. Số tiền bà T góp lại là 1.396.960.000 đồng (một tỷ ba trăm chín mươi sáu triệu chín trăm sáu mươi nghìn đồng).

2. Dây hụi mở ngày 27 tháng 10 năm 2018, hụi ngày, mỗi ngày khai 600 phần, mỗi phần góp 200.000 đồng, hụi trong vòng một tháng 31 ngày (tức tổng số phần 18.600 phần), gồm 34 người, bà T tham gia 14.040 phần. Bà T hốt 3.450 phần, còn sống 10.590 phần.

- Ngày 27 tháng 10 năm 2018, bà T kêu 42.000 đồng, sẽ hốt được 550 phần và châu 1.200 phần tương ứng số tiền 8.120.000.000 (đã trừ tiền thảo hụi), bà T đã đóng lại cho bà L 12.290 phần hụi sống, số tiền 1.941.280.000 đồng; Vậy số tiền nhận về 6.178.180.000 đồng (sáu tỷ một trăm bảy mươi tám triệu một trăm tám mươi nghìn đồng).

- Ngày 28 tháng 10 năm 2018, bà T kêu 42.000 đồng, sẽ hốt được 550 phần tương ứng số tiền 2.575.100.000 đồng (đã trừ tiền thảo hụi), bà T đã góp lại cho bà L 11.740 phần hụi sống số tiền 1.854.920.000 đồng + 350.000.000 đồng (1.750 phần hụi chết) = 2.204.920.000 đồng. Số tiền bà T nhận về 370.180.000 đồng (ba trăm bảy mươi triệu một trăm tám mươi nghìn đồng).

- Ngày 29 tháng 10 năm 2018, bà T kêu 42.000 đồng, sẽ hốt được 550 phần tương ứng số tiền 2.598.200.00 đồng (đã trừ tiền thảo hụi), bà T đã đóng lại cho bà L 11.190 phần hụi sống số tiền 1.768.020.000 đồng + 460.000.000 đồng (2.300 phần hụi chết) = 2.228.020.000 đồng. Số tiền bà T nhận về 370.180.000 đồng (ba trăm bảy mươi triệu một trăm tám mươi nghìn đồng).

- Ngày 30 tháng 10 năm 2018, bà T kêu 42.000 đồng, sẽ hốt được 600 phần tương ứng số tiền 2.859.600.000 đồng (đã trừ tiền thảo hụi), bà T đã góp lại cho bà L 10.590 phần hụi sống số tiền 1.673.220.000 đồng + 570.000.000 đồng (2.850 phần hụi chết) = 2.243.220.000 đồng. Số tiền bà T nhận về 616.380.000 đồng (sáu trăm mười sáu triệu ba trăm tám mươi nghìn đồng).

3. Dây hụi mở ngày 17 tháng 10 năm 2018, hụi ngày, mỗi ngày khai 600 phần, mỗi phần góp 200.000 đồng, hụi trong vòng một tháng 30 ngày (tức tổng số phần 18.000 phần), gồm 34 người, bà T tham gia 13.880 phần; bà T hốt 8.100 phần, còn sống 5.780 phần.

- Ngày 17 tháng 10 năm 2018, bà T kê 42.000 đồng, hốt 600 phần và châu 900 phần được số tiền 6.960.000.000 đồng (đã trừ tiền thảo hụi), bà T đã góp lại cho bà L 12.380 phần hụi sống số tiền 1.956.040.000 đồng; số tiền bà T nhận về là 5.003.960.000 đồng (năm tỷ không trăm lẻ ba triệu chín trăm sáu mươi nghìn đồng).

- Ngày 18 tháng 10 năm 2018, bà T kê 42.000 đồng, hốt 460 phần tương ứng số tiền 2.153.720.000 đồng (đã trừ tiền thảo hụi), bà T đã góp lại cho bà L 11.920 phần hụi sống số tiền 1.883.360.000 đồng + 300.000.000 đồng (1.500 phần hụi chết) = 2.183.360.000 đồng. Số tiền bà T góp là 29.640.000 đồng (hai mươi chín triệu sáu trăm bốn mươi nghìn đồng).

- Ngày 19 tháng 10 năm 2018, bà T 42.000 đồng, hốt 600 phần được số tiền 2.834.400.000 đồng, bà T đã góp lại cho bà L 11.320 phần hụi sống số tiền 1.788.560.000 đồng + 392.000.000 đồng (1.960 phần hụi chết) = 2.180.560.000 đồng. Bà T nhận về số tiền 653.840.000 đồng (sáu trăm năm mươi ba triệu tám trăm bốn mươi nghìn đồng).

- Ngày 20 tháng 10 năm 2018, bà T 42.000 đồng, hốt 600 phần được số tiền 2.859.600.000 đồng, bà T đã góp lại cho bà L 10.720 phần hụi sống số tiền 1.693.760.000 đồng + 512.000.000 đồng (2.560 phần hụi chết) = 2.205.760.000 đồng. Bà T nhận về số tiền 653.840.000 đồng (sáu trăm năm mươi ba triệu tám trăm bốn mươi nghìn đồng).

- Ngày 21 tháng 10 năm 2018, bà T 42.000 đồng, hốt 560 phần được số tiền 2.692.480.000 đồng, bà T đã góp lại cho bà L 10.160 phần hụi sống số tiền 1.605.280.000 đồng + 632.000.000 đồng (3.160 phần hụi chết) = 2.237.280.000 đồng. Bà T nhận về số tiền 455.200.000 đồng (bốn trăm năm mươi lăm triệu hai trăm nghìn đồng).

- Ngày 22 tháng 10 năm 2018, bà T 42.000 đồng, hốt 590 phần được số tiền 2.861.500.000 đồng, bà T đã góp lại cho bà L 9.570 phần hụi sống số tiền 1.512.060.000 đồng + 744.000.000 đồng (3.720 phần hụi chết) = 2.256.060.000 đồng. Bà T nhận về số tiền 605.440.000 đồng (sáu trăm lẻ năm triệu bốn trăm bốn mươi nghìn đồng).

- Ngày 23 tháng 10 năm 2018, bà T 42.000 đồng, hốt 410 phần được số tiền 2.005.720.000 đồng, bà T đã góp lại cho bà L 9.160 phần hụi sống số tiền 1.447.280.000 đồng + 862.000.000 đồng (4.310 phần hụi chết) = 2.309.280.000 đồng. Bà T phải góp số tiền 303.560.000 đồng (ba trăm lẻ ba triệu năm trăm sáu mươi nghìn đồng).

- Ngày 24 tháng 10 năm 2018, bà T kê 40.000 đồng, hốt 410 phần được số tiền 2.041.800.000 đồng, bà T đã góp lại cho bà L 8.750 phần hụi sống số tiền 1.400.000 đồng + 944.000.000 đồng (4.310 phần hụi chết) = 2.344.000.000

đồng. Bà T phải góp 302.200.000 đồng (ba trăm lẻ hai triệu hai trăm nghìn đồng).

- Ngày 25 tháng 10 năm 2018, bà T kêu 40.000 đồng, hốt 590 phần được số tiền 2.961.800.000 đồng, bà T đã góp lại cho bà L 8.160 phần hui sống số tiền 1.305.600.000 đồng + 1.026.000.000 đồng (5.130 phần hui chết) = 2.331.600.000 đồng. Bà T nhận về số tiền 630.200.000 đồng (sáu trăm ba mươi triệu hai trăm nghìn đồng).

- Ngày 26 tháng 10 năm 2018, bà T kêu 40.000 đồng, hốt 440 phần được số tiền 2.226.400.000 đồng, bà T đã góp lại cho bà L 7.720 phần hui sống số tiền 1.235.200.000 đồng + 1.144.000.000 đồng (5.720 phần hui chết) = 2.379.200.000 đồng. Bà T phải góp số tiền 152.800.000 đồng (một trăm năm mươi hai triệu tám trăm nghìn đồng).

- Ngày 27 tháng 10 năm 2018, bà T 38.000 đồng, hốt 460 phần được số tiền 2.364.400.000 đồng, bà T đã đóng lại cho bà L 7.260 phần hui sống số tiền 1.176.120.000 đồng + 1.232.000.000 đồng (6.160 phần hui chết) = 2.408.120.000 đồng. Bà T phải góp lại 43.720.000 đồng (bốn mươi ba triệu bảy trăm hai mươi nghìn đồng).

- Ngày 28 tháng 10 năm 2018, bà T 37.000 đồng, hốt 460 phần được số tiền 2.390.620.000 đồng, bà T đã góp lại cho bà L 6.800 phần hui sống số tiền 1.108.400.000 đồng + 1.324.000.000 đồng (6.620 phần hui chết) = 2.432.400.000 đồng. Bà T phải góp số tiền 41.780.000 đồng (bốn mươi một triệu bảy trăm tám mươi nghìn đồng).

- Ngày 29 tháng 10 năm 2018, bà T 37.000 đồng, hốt 420 phần được số tiền 2.198.280.000 đồng, bà T đã góp lại cho bà L 6.380 phần hui sống số tiền 1.039.940.000 đồng + 1.416.000.000 đồng (7.080 phần hui chết) = 2.455.940.000 đồng. Bà T phải góp số tiền 257.660.000 đồng (hai trăm năm mươi bảy triệu sáu trăm sáu mươi nghìn đồng).

- Ngày 30 tháng 10 năm 2018, bà T 39.000 đồng, hốt 600 phần được số tiền 3.142.200.000 đồng, bà T đã góp lại cho bà L 5.780 phần hui sống số tiền 930.580.000 đồng + 1.500.000.000 đồng (7.500 phần hui chết) = 2.430.580.000 đồng. Bà T nhận về số tiền 711.620.000 đồng (bảy trăm mười một triệu sáu trăm hai mươi nghìn đồng).

Ngoài ra, trong tháng 10 năm 2018 bà T còn hốt các dây hui như sau:

- Dây hui ngày 17 tháng 9 năm 2018 vào các ngày 07 tháng 10 năm 2018 là: 1.687.800.000 đồng; ngày 08 tháng 10 năm 2018 là: 820.400.000 đồng; ngày 09 tháng 10 năm 2018 là: 531.000.000 đồng; ngày 17 tháng 10 năm 2018 là: 248.800.000 đồng = 3.288.000.000 đồng (ba tỷ hai trăm tám mươi tám triệu đồng);

- Dây hui ngày 27 tháng 9 năm 2018 vào các ngày 07 tháng 10 năm 2018 là: 1.683.200.000 đồng; ngày 08 tháng 10 năm 2018 là: 1.007.000.000 đồng; ngày 09 tháng 10 năm 2018 là: 2.029.200.000 đồng; ngày 10 tháng 10 năm 2018 là: 1.721.600.000 đồng; ngày 11 tháng 10 năm 2018 là: 2.168.000.000 đồng; 12

tháng 10 năm 2018 là: 3.003.000.000 đồng; ngày 13 tháng 10 năm 2018 là: 1.705.000.000 đồng; ngày 14 tháng 10 năm 2018 là: 3.047.000.000 đồng; ngày 15 tháng 10 năm 2018 là: 3.069.000.000 đồng; ngày 16 tháng 10 năm 2018 là: 3.091.000.000 đồng; ngày 17 tháng 10 năm 2018 là: 2.547.000.000 đồng; ngày 18 tháng 10 năm 2018 là: 2.622.000.000 đồng. Tổng số tiền hót được là 27.693.000.000 đồng (hai mươi bảy tỷ sáu trăm chín mươi ba triệu đồng).

Tổng số tiền bà T hót được từ ngày 07 tháng 10 năm 2018 đến ngày 30 tháng 10 năm 2018 là: 152.641.510.000 đồng; tiền góp lại cho các dây ngày 07 tháng 9 năm 2018; ngày 17 tháng 9 năm 2018; ngày 27 tháng 9 năm 2018; ngày 07 tháng 10 năm 2018; ngày 17 tháng 10 năm 2018; ngày 27 tháng 10 năm 2018, tổng cộng là: 168.606.480.000 đồng (một trăm sáu mươi tám tỷ sáu trăm lẻ sáu triệu bốn trăm tám mươi nghìn đồng).

Số tiền bà T đóng hội đã vượt quá số tiền bà T hót là 15.964.970.000 đồng (mười lăm tỷ chín trăm sáu mươi bốn triệu chín trăm bảy mươi nghìn đồng); trừ tiền hội tuần và tiền chơi dùm là: 1.327.500.000 đồng (một tỷ ba trăm hai mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng); còn lại là 14.415.270.000 đồng (mười bốn tỷ bốn trăm mười lăm triệu hai trăm bảy mươi nghìn đồng) nhưng bà T không yêu cầu bà L trả lại số tiền hội đã góp vượt.

Bà T không đồng ý trả cho bà L số tiền 52.350.000.000 đồng (năm mươi hai tỷ ba trăm năm mươi triệu đồng) vì bà T đã góp lại số tiền gốc đã nhận và lãi quá cao lên đến 20%/ngày, có những ngày hơn 20% nên bà T đề nghị tính lãi theo quy định pháp luật, từ đó quy ra số tiền bà T phải tiếp tục trả cho bà L. Thực chất số tiền hội tổng cộng là 53.372.500.000 đồng (năm mươi ba tỷ ba trăm bảy mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng) thì bà T hoàn toàn không nhận được.

Bị đơn ông Nguyễn Minh T1 trình bày: Ông T1 là chồng bà T có đăng ký kết hôn và đang sống chung nhà. Bà T tham gia góp hội với bà L thì ông hoàn toàn không biết, ông không có trực tiếp tham gia góp hội và cũng không cùng bà T mượn bà L số tiền 650.000.000 đồng như lời trình bày của bà L. Việc chơi hội là giao dịch dân sự riêng giữa bà T với bà L, bà T hoàn toàn không có đem tiền mặt hay bất cứ tài sản nào về nhà để phục vụ cho nhu cầu sinh hoạt trong gia đình nên đây là nợ riêng của bà T. Nên ông không đồng ý L đòi với bà T trả nợ cho bà L số tiền 52.350.000.000 đồng (năm mươi hai tỷ ba trăm năm mươi triệu đồng).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị Diễm P trình bày: Bà P xác định ngoài tên gọi là P thì còn có tên khác là Út. Bà P không có mối quan hệ bà con thân thích gì với bà T, ông T1 và bà L. Bà T có tham gia 03 dây hội (hội ngày) do bà P làm chủ thảo. Tổng số tiền mà vợ chồng bà T, ông T1 đã hót hội do bà P giao là 15.650.200.000 đồng (mười lăm tỷ sáu trăm năm mươi triệu hai trăm nghìn đồng). Tất cả các dây hội là hội ngày, thời hạn góp hội 31 ngày, mỗi ngày góp 100.000 đồng/ngày/phần, cụ thể:

- Hội mở ngày 07 tháng 10 năm 2018, gồm 600 dây, 18.600 phần, vợ chồng bà T tham gia góp 15.000 phần, hội mở được 24 ngày thì tất cả các ngày

vợ chồng bà T đều hết. Tổng số tiền bà T đã hết hụi của bà P là 8.082.000.000 đồng (tám tỷ không trăm tám mươi hai triệu đồng).

- Hụi mở ngày 19 tháng 10 năm 2018, gồm 950 dây, 29.450 phần, vợ chồng bà T tham gia 24.000 phần, hụi mở được 12 ngày, tổng số tiền bà T đã hết là 5.694.000.000 đồng (năm tỷ sáu trăm chín mươi bốn triệu đồng).

- Hụi mở ngày 29 tháng 10 năm 2018, gồm 900 dây, 27.900 phần, vợ chồng bà T tham gia 22.900 phần, hụi mới khai được 02 ngày thì vợ chồng bà T và ông T1 đều hết hết các dây, số tiền hết hụi là 1.874.200.000 đồng (một tỷ tám trăm bảy mươi bốn triệu hai trăm nghìn đồng).

Mỗi lần giao nhận tiền thì bà P giao trực tiếp, không làm biên nhận vì đây là hụi ngày nhưng có người làm chứng. Tổng số tiền vợ chồng bà T và ông T1 đã hết hụi của bà P là 15.650.200.000 đồng (mười lăm tỷ sáu trăm năm mươi triệu hai trăm nghìn đồng). Sau khi hết hụi, vợ chồng bà T và ông T1 không góp hụi cho bà P để trả cho hụi viên khác.

Ngày 16 tháng 6 năm 2020 bà P có đơn yêu cầu khởi kiện độc lập, yêu cầu bà T và ông T1 có trách nhiệm L đới trả cho bà P số tiền 15.650.200.000 đồng (mười lăm tỷ sáu trăm năm mươi triệu hai trăm nghìn đồng).

Đến ngày 08 tháng 9 năm 2020, bà P rút yêu cầu khởi kiện độc lập đối với bà T và ông T1 để làm đơn yêu cầu Cơ quan Cảnh sát Điều tra xác minh dấu hiệu lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản của bà T và ông T1 trong giao dịch hụi do bà P làm chủ thảo và Tòa án đã ban hành Quyết định đình chỉ giải quyết yêu cầu của bà P tại Quyết định số 05/2020/QĐST-DS ngày 08 tháng 9 năm 2020.

Sau khi thụ lý vụ án, theo yêu cầu của nguyên đơn bà L, ngày 09 tháng 12 năm 2019 Tòa án ban hành Quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời số 07/2019/QĐ-BPKCTT về việc phong tỏa tài sản là quyền sử dụng đất tại thửa đất số 217, tờ bản đồ số 7, loại đất thổ, diện tích 240m², tọa lạc tại ấp Mới 2, xã Mỹ Hạnh Nam, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Đ 026971, số vào sổ cấp giấy 2205/QSDĐ/0716-LA ngày 19 tháng 02 năm 2004 do Ủy ban nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An cấp cho ông T1 để bảo đảm thi hành án.

Tòa án đã mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng nguyên đơn có văn bản đề nghị Tòa án không hòa giải nên vụ án không hòa giải được và Tòa án quyết định đưa vụ án ra xét xử.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 176/2020/DS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa đã căn cứ vào các khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39 và các Điều 147, Điều 161, Điều 228, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 26, 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Điều 288, Điều 471 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 32, khoản 4 Điều 137 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà L đối với bà T và ông T1.

Buộc bà T và ông T1 phải có nghĩa vụ L đới trả cho bà L số tiền là 52.350.000.000 đồng (năm mươi hai tỷ ba trăm năm mươi triệu đồng).

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án, người có nghĩa vụ trả tiền nếu chậm trả thì phải trả thêm tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Về chi phí tố tụng: Buộc bà T và ông T1 phải L đới chịu là 12.000.000 đồng (bà T đã nộp xong).

Về án phí sơ thẩm: Buộc bà T và ông T1 phải L đới nộp tiền án phí sơ thẩm là 160.350.000 đồng (một trăm sáu mươi triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng).

Hoàn trả lại cho bà L tiền tạm ứng án phí là 80.175.000 đồng đã nộp theo niên lai thu số 0003947 ngày 27 tháng 12 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Hòa.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về quyền kháng cáo, quyền và nghĩa vụ của các đương sự trong giai đoạn thi hành án.

Bản án chưa có hiệu lực pháp luật.

Ngày 02 tháng 10 năm 2020, bị đơn bà T và ông T1 kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, yêu cầu cấp P thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, bị đơn bà T vắng mặt, ông T1 xác định chỉ kháng cáo vấn đề trách nhiệm nghĩa vụ L đới.

Bị đơn ông T1 do ông Tân đại diện theo ủy quyền trình bày: Ông T1 không đồng ý L đới cùng bà T trả cho bà L số tiền 52.350.000.000 đồng (năm mươi hai tỷ ba trăm năm mươi triệu đồng) vì việc tham gia các dây hụi ông T1 không tham gia và hoàn toàn không biết. Bà T không đem số tiền từ việc tham gia các dây hụi về phục vụ nhu cầu sinh hoạt cho gia đình. Ông T1 có công việc sửa xe, bà T thì bán thức ăn sáng, hoàn cảnh hiện nay rất khó khăn. Nếu số tiền trên mang về để phục vụ cho gia đình thì cuộc sống sẽ không khó khăn như hiện nay và cũng không phải vay tiền Ngân hàng. Ông T1 có chở bà T đến nhà bà L còn đến đó bà T làm gì thì ông T1 không biết.

Nguyên đơn bà L trình bày: Bà không đồng ý yêu cầu kháng của ông T1, việc bà giao tiền hụi và góp tiền hụi, ông T1 là chồng bà T đều biết. Thời gian tham gia hụi khá dài, số tiền rất lớn, việc tham gia hụi rất đông hụi viên nên không thể nói ông T1 không biết. Khi tham gia các dây hụi bà T hốt hụi bà trực tiếp giao tiền hụi cho bà T, có khi trong 01 ngày giao cho bà T số tiền hơn 2.000.000.000 đồng, còn việc tham gia các dây hụi thì bà T có nghĩa vụ góp lại hụi đã hốt. Trong số tiền nợ thì có tiền bà nhờ bà T tham gia các dây hụi do bà P làm chủ, bà P đã giao cho bà T và ông T1 số tiền 1.327.000.000 đồng và số tiền bà T mượn của bà 650.000.000 đồng. Sau khi bà T góp lại các phần hụi thì bà T

vẫn còn số tiền hơn 18.000.000.000 đồng chứ không phải không còn số tiền nào như bà T trình bày. Để đảm bảo quyền lợi của bà nên yêu cầu buộc ông T1 là chồng bà T, có nghĩa vụ L đới cùng bà T trả cho bà số tiền 52.350.000.000 đồng (năm mươi hai tỷ ba trăm năm mươi triệu đồng).

Trong số tiền trên thì đối với số tiền vay 650.000.000 đồng do bà T trực tiếp vay và việc nhờ bà T tham gia các dây hụi do bà P làm chủ thảo thì bà trực tiếp nhờ bà T đứng ra tham gia dùm, vì bà đã làm chủ thảo các dây hụi thì không thể tham gia với tư cách là hụi viên do bà P làm chủ. Nên việc bà T có nói cho ông T1 biết hay không thì bà không biết nhưng số tiền vay và số tiền bà P giao cho bà T mang về gia đình, ông T1 chở bà T đi giao dịch thì buộc phải biết.

Luật sư bảo vệ cho nguyên đơn trình bày: Không đồng ý yêu cầu kháng cáo của ông T1, bà L vẫn giữ yêu cầu ông T1 L đới trả số tiền 52.350.000.000 đồng (năm mươi hai tỷ ba trăm năm mươi triệu đồng). Bà T đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do nên đề nghị đình chỉ xét xử P thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của bà T.

Án sơ thẩm buộc ông T1 L đới là có căn cứ, vì qua chứng cứ tại hồ sơ thể hiện khi nhận tiền hụi do bà L giao thì ông T1 có chở bà T đi đến nhà bà L và biết việc bà T tham gia các dây hụi. Mặt khác, giao dịch hụi giữa các bên từ năm 2015 đến năm 2018. Qua biên bản đối chất bà T thừa nhận ông T1 chở bà T đến nhà bà L để góp hụi; việc giao dịch hụi với thời gian dài và ông T1 đều thừa nhận bà T không biết chạy xe nên việc đi lại do ông T1 chở, vì vậy buộc ông T1 phải biết. Tài sản chung trong thời kỳ hôn nhân cả ông T1 và bà T đứng tên thế chấp Ngân hàng vay tiền từ năm 2014 đến năm 2019. Đây là nợ chung trong thời kỳ hôn nhân nên ông T1 có nghĩa vụ L đới để chịu trách nhiệm đảm bảo thi hành án trong khối tài sản chung của vợ chồng.

Các đương sự không có thỏa thuận gì khác.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu:

Cấp P thẩm thực hiện đúng pháp luật về tố tụng từ khi thụ lý vụ án đến khi đưa vụ án ra xét xử P thẩm. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và các đương sự thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ của mình. Bị đơn bà T và ông T1 kháng cáo đúng quy định tại các Điều 273, Điều 276 Bộ luật Tố tụng Dân sự nên đủ điều kiện xem xét theo thủ tục P thẩm. Bà T đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do nên đề nghị áp dụng điểm d khoản 1 Điều 289 Bộ luật tố tụng dân sự đình chỉ xét xử P thẩm một phần vụ án.

Về yêu cầu kháng cáo: Ông T1 xác định chỉ kháng cáo vấn đề L đới nên chỉ xem xét nghĩa vụ L đới với bà T trả cho bà L số tiền 52.350.000.000 đồng (năm mươi hai tỷ ba trăm năm mươi triệu đồng). Bà L không đồng ý yêu cầu kháng cáo của ông T1.

Trong số tiền nợ 52.350.000.000 đồng (năm mươi hai tỷ ba trăm năm mươi triệu đồng) thì bao gồm số tiền vay 650.000.000 đồng và tiền bà L nhờ bà T tham gia góp hụi dùm do bà P làm chủ là 1.327.500.000 đồng. Đối với số tiền vay do bà T trực tiếp vay, ông T1 không ký nhận nợ và không thể hiện số tiền sử

dụng vào mục đích gì, cũng như đối với số tiền 1.327.500.000 đồng bà L nhờ bà T tham gia góp hụi dùm, không có căn cứ chứng minh ông T1 biết sự việc trên và giao số tiền trên sử dụng vào mục đích gia đình nên không có căn cứ buộc ông T1 có nghĩa vụ L đối trả cho bà L số tiền vay 650.000.000 đồng và số tiền nhờ tham gia góp hụi dùm là 1.327.500.000 đồng.

Đối với số tiền bà T nợ hụi của bà L 50.372.500.000 đồng, đây là số tiền nợ rất lớn và việc bà T tham gia hụi do bà L làm chủ thảo từ năm 2015 đến năm 2018, bà T thừa nhận việc ông T1 có chở bà T đến góp hụi nên xác định ông T1 biết việc bà T tham gia các dây hụi do bà L làm chủ. Án sơ thẩm buộc ông T1 có nghĩa vụ L đối với vợ là bà T trả số tiền 50.372.500.000 đồng cho bà L là phù hợp theo quy định tại Điều 27 Luật Hôn nhân và gia đình.

Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự chấp nhận một phần kháng cáo của ông T1, sửa một phần bản án Dân sự sơ thẩm số 176/2020/DSST, ngày 29 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bị đơn bà T và ông T1 kháng cáo hợp lệ nên vụ án được xem xét lại theo thủ tục P thẩm.

[2] Về phạm vi xét xử P thẩm: Kháng cáo của bà T và ông T1 về toàn bộ bản án dân sự sơ thẩm. Bà T đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do xem như từ bỏ quyền kháng cáo nên áp dụng điểm d khoản 1 Điều 289 Bộ luật tố tụng dân sự đình chỉ xét xử phúc thẩm một phần vụ án đối với yêu cầu kháng cáo của bà T.

[3] Về quan hệ tranh chấp: Trong số tiền 52.350.000.000 đồng thì có số tiền vay 650.000.000 đồng nhưng cấp sơ thẩm chỉ thụ lý quan hệ tranh chấp là hợp đồng góp hụi, không có quan hệ tranh chấp hợp đồng vay tài sản là chưa đầy đủ. Tuy nhiên, các bên thống nhất tổng số nợ 52.350.000.000 đồng bao gồm tiền nợ góp hụi, chơi hụi dùm và tiền vay, cấp sơ thẩm đã giải quyết đầy đủ các yêu cầu và tính tạm ứng án phí trên tổng số tiền yêu cầu 52.350.000.000 đồng nên Hội đồng xét xử chỉ nhận định để rút kinh nghiệm.

[4] Đối với yêu cầu kháng cáo của ông T, tại phiên tòa xác định chỉ kháng cáo đối với nghĩa vụ L đối, còn số tiền nợ án sơ thẩm tuyên 52.350.000.000 đồng thì ông T1 không có ý kiến vì đây là giao dịch tính toán giữa bà L và bà T. Căn cứ phạm vi xét xử phúc thẩm quy định tại Điều 293 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án cấp phúc thẩm xem xét nội dung vụ án có L quan đến kháng cáo.

[5] Xét kháng cáo của ông T1 thấy rằng: Căn cứ vào nội dung “giấy mượn tiền mặt và chót hụi” ghi ngày 29 tháng 10 năm 2018 do bà T ký nhận và sự thừa nhận giao dịch hụi và nhận tiền vay, tiền giao hụi từ bà T và bà P thể hiện bà T nợ bà L số tiền 52.350.000.000 đồng. Bà L và bà T thừa nhận trong số tiền 52.350.000.000 đồng thì có số tiền bà T vay của bà L là 650.000.000 đồng và số tiền nhờ tham gia dây hụi dùm do bà P làm chủ là 1.327.500.000 đồng. Ông T1

không đồng ý L đòi nhưng bà L yêu cầu ông T1 có nghĩa vụ L đòi trả số tiền trên.

[5.1] Tại phiên tòa bà L xác định số tiền 650.000.000 đồng do bà T trực tiếp vay. Việc vay tiền bà T thừa nhận có vay nhưng không thể hiện mục đích vay, ông T1 không ký nhận và số tiền vay sử dụng vào mục đích gia đình nên chưa đủ căn cứ để buộc ông T1 L đòi với bà T để trả số tiền vay 650.000.000 đồng cho bà L.

[5.2] Đòi với số tiền bà L nhờ bà T tham gia dây hụi dùm do bà P làm chủ và bà P đã giao cho bà T số tiền là 1.327.500.000 đồng. Bà L trình bày nhờ trực tiếp bà T còn ông T1 có biết không thì bà L không xác định. Ông T1 trình bày hoàn toàn không biết việc bà L nhờ bà T tham gia dùm các dây hụi này và số tiền trên sử dụng vào mục đích gia đình nên chưa đủ căn cứ để buộc ông T1 L đòi để trả số tiền 1.327.500.000 đồng cho bà L.

[5.3] Đòi với số tiền còn lại là 50.372.500.000 đồng, đây là tiền nợ hụi do bà L làm chủ thảo. Việc tham gia giao dịch hụi giữa bà T và bà L từ năm 2015 đến tháng 10 năm 2018, đây là số tiền rất lớn. Giao dịch xảy ra trong thời kỳ hôn nhân, bà T và ông T1 còn là vợ chồng hợp pháp, sống chung nhà, sinh hoạt và chi tiêu chung. Ông T1 thừa nhận bà T không biết lái xe nên đi đâu ông T1 chở đi. Tại biên bản đối chất ngày 31 tháng 7 năm 2020 (bl số 395) bà T trình bày “*anh T1 có chở tôi đến góp hụi*”. Bà L trình bày việc tham gia các dây hụi có rất nhiều hụi viên chứng kiến việc ông T1 chở bà T đến và cùng bà T nhận đếm tiền hụi. Như vậy, đủ căn cứ để buộc ông T1 phải biết việc tham gia giao dịch hụi tại nhà bà L, cũng như số tiền hụi bà L giao cho bà T. Tại Điều 27 Luật hôn nhân gia đình quy định “*vợ, chồng chịu trách nhiệm L đới đới với giao dịch do một bên thực hiện quy định tại khoản 1 Điều 30 hoặc giao dịch khác phù hợp với quy định về đại diện tại các Điều 24, 25 và 26 của Luật này. Vợ, chồng chịu trách nhiệm L đới về các nghĩa vụ quy định tại Điều 37 của Luật này*”. Vì vậy, án sơ thẩm buộc ông T1 có nghĩa vụ L đới với bà T trả số tiền 50.372.500.000 đồng cho bà L là có căn cứ.

[6] Từ nhận định mục [4], [5] chấp nhận một phần kháng cáo và bác một phần kháng cáo của bị đơn ông T1. Sửa một phần bản án dân sự sơ thẩm số 176/2020/DS-ST, ngày 29 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An. Lời đề nghị của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An có căn cứ chấp nhận.

[7] Về án phí dân sự P thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận một phần nên ông T1 không phải chịu theo Điều 148 Bộ luật Tố tụng Dân sự. Bà T từ bỏ quyền kháng cáo, đình chỉ xét xử phúc thẩm nên phải chịu án phí theo quy định.

[8] Những nội dung khác trong phần quyết định của bản án sơ thẩm được giữ nguyên.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 289 Bộ luật tố tụng dân sự;

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm một phần vụ án đối với yêu cầu kháng cáo của bị đơn bà Mai Hồng T.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự.

2. Chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của bị đơn ông Nguyễn Minh T1.

Sửa một phần Bản án dân sự sơ thẩm số 176/2020/DS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; các Điều 35, 39 và các Điều 147, 161, 228, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 288, Điều 471 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ Điều 27 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ các Điều 26, 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Bùi Thị Bích L đối với bà Mai Hồng T và ông Nguyễn Minh T1.

Bác một phần yêu cầu L đối của bà Bùi Thị Bích L đối với ông Nguyễn Minh T1.

3. Buộc bà Mai Hồng T và ông Nguyễn Minh T1 phải có nghĩa vụ L đối trả cho bà Bùi Thị Bích L số tiền là 50.372.500.000 đồng (năm mươi tỷ ba trăm bảy mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng).

4. Buộc bà Mai Hồng T trả cho bà Bùi Thị Bích L số tiền là 1.977.500.000 đồng (một tỷ chín trăm bảy mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng).

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án, người có nghĩa vụ thi hành án nếu chậm thi hành thì phải chịu tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

5. Về chi phí tố tụng: Buộc bà Mai Hồng T và ông Nguyễn Minh T1 phải L đối chịu là 12.000.000 đồng (bà Mai Hồng T đã nộp xong).

6. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bà Mai Hồng T và ông Nguyễn Minh T1 phải L đối chịu 158.372.500 đồng (một trăm năm mươi tám triệu ba trăm bảy mươi hai nghìn năm trăm đồng).

Buộc bà Mai Hồng T phải chịu là 41.600.000 đồng (bốn mươi một triệu sáu trăm nghìn đồng).

Bà Bùi Thị Bích L không phải chịu án phí. Hoàn trả lại cho bà Bùi Thị Bích L tiền tạm ứng án phí đã nộp là 80.175.000 đồng (tám mươi triệu một trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0003947 ngày 27 tháng 12 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

7. Về án phí dân sự P thẩm: Buộc bà Mai Hồng T phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai thu số 0006413 ngày 02 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

Ông Nguyễn Minh T1 không phải chịu án phí dân sự P thẩm. Hoàn trả cho ông Nguyễn Minh T1 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai thu số 0006411 ngày 02 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

Án xử công khai P thẩm có hiệu lực pháp luật thi hành ngay sau khi tuyên án.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TANDCC tại TP. HCM;
- VKSND tỉnh Long An;
- TAND huyện Đức Hòa;
- Chi cục THADS huyện Đức Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ P THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Bích Tuyền